

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-ST

Ngày: 09-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tấn

Ông Hoàng Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hạ Quyên, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2017/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Thiện Anh T, sinh ngày 06-02-1986, tại Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký HKTT: Xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 03, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lương Thiện T và bà Bùi Thị Thanh T; có vợ nhưng đã ly hôn và có 02 con.

Tiền án: 01 tiền án: Ngày 29-7-2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 20-5-2016 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 06-7-2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 18-9-2007 chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 15-11-2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa chấp hành hình phạt tù).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28-6-2017 đến nay.

Bị cáo đang bị tạm giam. Có mặt.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Nhất H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 04, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Nguyễn Thành T1, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi;

2. Anh Ngô Duy T2, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn C, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi;

3. Anh Đỗ Quốc T3, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm K, thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Bà Bùi Thị Thanh T4; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Lê Tấn P;

2. Anh Cao C;

3. Anh Võ Thành L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06-8-2016, Lương thiện Anh T đang nhậu tại khu vực gần phòng trọ của mình, thuộc phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi thì Ngô Duy T2 gọi điện bảo T xuống quán Ốc thuộc thôn M, xã T, thành phố Q để xác định người đã nói xấu T2. T đón xe taxi đi đến quán Ốc nói trên để gặp T2. Tại đây có Ngô Duy T2, Nguyễn Nhất H, Lê Tấn P, Cao C, Nguyễn Văn V, Đỗ Quốc T3 đang ngồi nhậu. T2 hỏi T “Trong hai người này (P và H) thì người nào nói xấu anh”. T nói: “Không có ai hết, thằng đi cùng với P lúc trước”. Sau đó P và H bỏ đi và đến nhậu tại quán Ốc của ông Trương Quang G, thuộc thôn M, xã T, thành phố Q. Khoảng 15 phút sau có 01 chiếc taxi Mai Linh đến đón T, trên xe taxi lúc đó có hai đối tượng tên Tâm và Đò (chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Lúc này T2 bỏ về. Các đối tượng còn lại gồm: T3, C, V đi theo sau xe taxi. Khi xe taxi đến quán Ốc mà anh H đang ngồi, Tâm đưa cho T 02 cây mã tấu, rồi Tâm cũng cầm mã tấu cùng T bước xuống xe taxi đi đến chỗ H và P. Thấy vậy, P và những người trong quán bỏ chạy, H đứng lên thì T cầm mã tấu chém H 01 nhát theo hướng từ

trên xuống, H đưa tay trái lên đỡ, nhát chém của T trúng vào tay trái của H. Đối tượng Tâm cầm mã tấu chém H 01 nhát, H đưa tay phải lên đỡ nên nhát chém của Tâm trúng vào tay phải của H và suýt trúng vào mặt H gây thương tích. Lúc này, do không thích H từ trước nên Đỗ Quốc T3 cầm ghế gỗ của quán ném về phía H nhưng không trúng, H bỏ chạy. Sau khi chém xong, T cùng các đối tượng khác lên xe taxi tẩu thoát. H được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa thành phố Đà Nẵng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 154/2016/GĐPY ngày 10-10-2016 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi, kết luận thương tích của Nguyễn Nhất H như sau:

- 01 sẹo vùng cằm kt (4 x 0,3)cm ảnh hưởng đến thẩm mỹ;
- 01 sẹo cổ tay phải kt (2,3 x 0,3)cm màu nâu;
- 01 sẹo mổ qua vết thương cẳng tay trái kt (11 x 0,3)cm, màu nâu;
- Gãy 1/3 trên xương trụ trái.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2014/TT-BYT ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ Y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 21% (hai mươi một phần trăm).

Tổn thương trên phù hợp với vật sắc gây thương tích.

Tại Công văn số 18/2017/CV-PY ngày 13-7-2017 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi giải thích nội dung thương tật từng vết thương đối với Nguyễn Nhất H:

- 01 sẹo cằm ảnh hưởng thẩm mỹ: 12%;
- Gãy 1/3 trên xương trụ: 7%;
- 01 sẹo cổ tay phải kt (2,3 x 0,3)cm: 01%;
- 01 sẹo mổ qua vết thương cẳng tay trái: 01%.

Tại bản cáo trạng số 102/QĐ-VKS ngày 30-11-2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Lương Thiện Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Thiện Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Lương Thiện Anh T từ 30 đến 36 tháng tù. Áp dụng Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tổng hợp với hình phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 73/2017/HSST ngày 15-11-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Buộc bị cáo Lương Thiện Anh T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 42 (bốn mươi hai) đến 48 (bốn mươi tám) tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xét xử tách phần bồi thường thiệt hại để giải quyết sau khi có yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Đối với 02 cây mã tấu mà T và Tâm đã sử dụng để chém anh H, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thành T1 và những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thành T và những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lương Thiện Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Ngày 06-8-2016, tại quán Ốc của ông Trương Quang G, thuộc thôn M, xã T, thành phố Q, Lương Thiện Anh T đã cùng với đối tượng tên Tâm (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) dùng hung khí (mã tấu) chém anh Nguyễn Nhất H, làm cho anh H bị thương tích với tỷ lệ là 21%. Mặc dù Lương Thiện Anh T chỉ chém anh H 01 nhát, gây thương tích ở tay trái của anh H, còn các vết thương khác của anh H là do đối tượng tên Tâm gây ra. Tuy nhiên, do T và đối tượng tên Tâm đã thống nhất cùng nhau gây thương tích cho anh H nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm đối với tổng thương tích của anh H mà bị cáo và đối tượng tên Tâm đã gây ra.

[4] Về năng lực trách nhiệm hình sự của bị cáo: Khi gây thương tích cho anh H thì Lương Thiện Anh T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi dùng hung khí gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng do xem thường pháp luật nên chỉ vì những lý do nhỏ nhặt mà bị cáo đã cùng với đối tượng

tên Tâm dùng hung khí gây thương tích cho anh H với tỷ lệ 21%. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[5] Về tình tiết định khung hình phạt: Mặc dù bị cáo Lương Thiện Anh T cùng với đối tượng tên Tâm chỉ gây thương tích cho anh Nguyễn Nhất H với tỷ lệ là 21%, nhưng do bị cáo dùng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh H, đồng thời, chỉ vì bị cáo gọi điện cho anh H nhưng anh H không nghe mà bị cáo lại vô cớ gây thương tích cho anh H nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại điểm a và điểm i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Lương Thiện Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, do tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định khung hình phạt nhẹ hơn khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lương Thiện Anh T khi quyết định hình phạt.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo Lương Thiện Anh T là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối bị cáo: Ngày 29-7-2015 bị cáo Lương Thiện Anh T đã bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Nguyễn Nhất H (ngày 06-8-2016) thì bị cáo chưa được xóa án tích, nhưng lại tiếp tục phạm tội mới. Do đó, cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối bị cáo: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động gia đình nộp 2.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi để bồi thường cho người bị hại nên cần xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đối với bị cáo. Ngoài ra, trong vụ án này bị cáo Lương Thiện Anh T đã tự nguyện ra đầu thú để khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, căn cứ Nghị quyết số

41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo T khi quyết định hình phạt.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lương Thiện Anh T không khai báo thành khẩn, nhiều lần thay đổi lời khai. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[9] Đối với đối tượng tên Tâm và tên Đồ: Trong quá trình điều tra, Lương Thiện Anh T khai khi bị cáo lên xe taxi để đi đến chỗ anh Nguyễn Nhất H thì trên xe lúc đó có 02 đối tượng tên Tâm và tên Đồ, nhưng bị cáo chỉ mới gặp Tâm và Đồ một lần, không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của Tâm và Đồ. Chính bị cáo và đối tượng tên Tâm đã gây thương tích cho anh H. Tại biên bản đối chất ngày 27-10-2017 bị cáo T xác định đối tượng tên Tâm đã cùng với bị cáo gây thương tích cho anh H là Nguyễn Thành T1, nhưng tại các biên bản hỏi cung bị can ngày 10-11-2017, 20-11-2017 và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo T xác định bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của đối tượng tên Tâm, còn anh Nguyễn Thành T1 đã đối chất với bị cáo vào ngày 27-10-2017 không phải là người đã cùng với bị cáo gây thương tích anh H.

[10] Trong quá trình điều tra, anh Nguyễn Thành T1 xác định không quen biết với T và không tham gia cùng với T chém anh H. Cơ quan điều tra đã cho những người có mặt tại hiện trường là anh Cao C và anh Đỗ Quốc T3 nhận dạng đối với Nguyễn Thành T1 nhưng cả anh C và anh T3 đều không xác định được người đã tham gia cùng với bị cáo T gây thương tích cho anh H vào ngày 06-8-2016. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử cũng đã cho anh H xem bản ảnh của 05 đối tượng (trong đó có anh Nguyễn Thành T1) để anh H nhận dạng đối tượng đã cùng với T chém anh H nhưng anh H cũng không nhận ra người đã tham gia cùng với T gây thương tích cho mình vào ngày 06-8-2016. Trong quá trình điều tra không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh anh Nguyễn Thành T1 là người đã cùng với T chém anh H. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thành T1, đồng thời tiếp tục điều tra, xác minh đối tượng tên Tâm đã tham gia gây thương tích cho anh H cùng với bị cáo T và đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[11] Đối với Ngô Duy T2: Mặc dù vụ việc xảy ra với Nguyễn Nhất H xuất phát từ việc Ngô Duy T2 điện thoại cho Lương Thiện Anh T xuống xã T, thành phố Q để đối chất với Nguyễn Nhất H và Lê Tấn P. Tuy nhiên, Ngô Duy T2 khẳng định không biết việc T cùng đối tượng tên Tâm gây thương tích cho anh H. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo T cũng xác định Ngô Duy T2 không bảo T đi gây thương tích cho anh H. Quá trình điều tra cũng không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh Ngô Duy T2 có liên quan đến việc T cùng đối tượng tên Tâm gây thương tích cho anh H. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Ngô Duy T2 là đúng pháp luật.

[12] Đối với Đỗ Quốc T3: Khi Lương Thiện Anh T và đối tượng tên Tâm chém anh H thì Đỗ Quốc T3 đứng ngoài có cầm ghế gỗ ném về phía anh H nhưng không trúng. Tuy nhiên, việc anh T3 ném ghế gỗ về phía anh H là do anh T3 có mâu thuẫn với anh H trước đó. Anh T3 hoàn toàn không biết bị cáo T và cũng không bàn bạc gì với bị cáo T hay những người đi cùng với T gây thương tích cho anh H. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đỗ Quốc T3 là đúng pháp luật. Tuy nhiên, hành vi của Đỗ Quốc T3 dùng ghế ném vào người của anh H là hành vi vi phạm quy định về trật tự công cộng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Đỗ Quốc T3 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[13] Về bồi thường thiệt hại: Trong giai đoạn điều tra, người bị hại anh Nguyễn Nhất H yêu cầu bị cáo Lương Thiện Anh T phải bồi thường cho anh tổng số tiền là 100.000.000đồng. Tuy nhiên, anh H không cung cấp hóa đơn, chứng từ, tài liệu chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp. Tòa án cũng đã thông báo cho anh H cung cấp hóa đơn, chứng từ, tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình để Tòa án có cơ sở xem xét giải quyết phần bồi thường thiệt hại trong vụ án, nhưng anh H không cung cấp. Tại phiên tòa sơ thẩm, anh H trình bày hóa đơn, chứng từ chứng minh thiệt hại của anh do bạn bè của anh giữ nên anh chưa cung cấp được cho Tòa án, khi nào anh thu thập được hóa đơn, chứng từ chứng minh thiệt hại thì anh sẽ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án dân sự khác nên không có cơ sở để xem xét, giải quyết phần bồi thường thiệt hại trong cùng vụ án này. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tách phần bồi thường thiệt hại để giải quyết sau khi có yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[14] Đối với số tiền 2.000.000đồng mà bà Bùi Thị Thanh T4 (mẹ của bị cáo Lương Thiện Anh T) đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q để bồi thường cho bị hại theo biên lai thu tiền số AA/2010/05612 ngày 05-02-2018. Đây là số tiền mẹ bị cáo T nộp để bồi thường cho bị hại. Tuy nhiên, do Hội đồng xét xử không giải quyết phần bồi thường thiệt hại trong cùng vụ án này nên không có căn cứ để giải quyết đối với số tiền 2.000.000đồng mà mẹ của bị cáo T là bà Bùi Thị Thanh T4 đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q. Do đó, cần tuyên trả lại số tiền 2.000.000đồng nói trên cho bà Bùi Thị Thanh T4.

[15] Về xử lý vật chứng: Ngày 06-8-2016 T cùng đối tượng tên Tâm đã sử dụng 02 cây mã tấu để gây thương tích cho anh H. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra không thu giữ được 02 cây mã tấu trên nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[16] Về án phí: Bị cáo Lương Thiện Anh T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lương Thiện Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Lương Thiện Anh T 03 (ba) năm tù.

Áp dụng Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tổng hợp với hình phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 73/2017/HSST ngày 15-11-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Buộc bị cáo Lương Thiện Anh T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 28-6-2017.

2. Về bồi thường thiệt hại: Khi nào có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

3. Trả lại cho bà Bùi Thị Thanh T4 số tiền 2.000.000đồng mà bà T4 đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q theo biên lai thu tiền số AA/2010/05612 ngày 05-02-2018.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lương Thiện Anh T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án sơ thẩm xử công khai, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Q;
- Công an Tp. Q;
- Chi Cục THADS Tp. Q;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Phong